

Bước phát triển mới của quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong hai thập niên sau Chiến tranh lạnh - Cơ sở và thành tựu

Nguyễn Tuấn Bình*

TÓM TẮT

Ấn Độ và Myanmar là hai nước láng giềng của nhau và có mối quan hệ truyền thống gần gũi, lâu đời. Trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm trong lịch sử, sự liên hệ về chính trị, văn hóa, tôn giáo, xã hội... giữa Ấn Độ và Myanmar là nền tảng cho quan hệ hai nước trong thời hiện đại. Sau khi chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1948, Ấn Độ và Myanmar bước vào thời kỳ quan hệ hoà bình, hợp tác và hữu nghị. Trong những năm 1962 - 1991, quan hệ hai nước lại trở nên lạnh nhạt và giảm sút. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, xu hướng đối thoại, hoà bình và hợp tác cùng với nhu cầu phát triển của Ấn Độ và Myanmar đã tạo nên những xúc tác mới cho sự phát triển quan hệ giữa hai nước. Quan hệ Ấn Độ - Myanmar đã đi từ trạng thái lạnh nhạt, căng thẳng (giai đoạn 1962 - 1991) đến cải thiện, củng cố và phát triển hơn trong những năm 1992 - 2014. Bên cạnh đó, quan hệ giữa hai nước được phát triển trên cơ sở kế thừa những thành quả của giai đoạn trước (1948 - 1991) nhưng thay vì trước đây chủ yếu diễn ra trên lĩnh vực chính trị, thì đã có sự phát triển toàn diện trên nhiều mặt (chính trị - ngoại giao, kinh tế, an ninh - quốc phòng...) trong hai thập niên sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh. Bằng phương pháp lịch sử và phương pháp logic là chủ yếu, bài viết tập trung phân tích những cơ sở thúc đẩy sự phát triển quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong những năm sau Chiến tranh lạnh và các thành tựu chủ yếu của quan hệ hai nước về chính trị - ngoại giao, kinh tế, an ninh - quốc phòng. Trên cơ sở đó, tác giả bài viết rút ra kết luận về sự phát triển quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong giai đoạn nghiên cứu.

Từ khoá: Ấn Độ, cơ sở, Myanmar, quan hệ, thành tựu

CƠ SỞ THỨC ĐẨY QUAN HỆ ẤN ĐỘ — MYANMAR PHÁT TRIỂN TỪ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

Những nhân tố quốc tế và khu vực

Vào đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, sự đối đầu căng thẳng trong thời kỳ Chiến tranh lạnh dần được thay bởi xu thế đối thoại, hợp tác và phát triển. Xu thế này đã trở thành nhân tố chi phối các mối quan hệ quốc tế và buộc các nước phải điều chỉnh chính sách đối ngoại để thích ứng và lấy lợi ích quốc gia làm chủ đạo. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đã tác động đến mọi mặt của đời sống nhân loại, góp phần tạo ra sự quốc tế hoá sâu sắc quá trình sản xuất và phân phối, dẫn tới sự hình thành, mở rộng hệ thống sản xuất và sự gắn kết ngày càng chặt chẽ giữa các nước trên thế giới. Đây còn là động lực chính thúc đẩy nhanh sự thay đổi tư duy đối ngoại của các chính phủ, phương thức quan hệ và tương quan lực lượng giữa các quốc gia, đặc biệt là các cường quốc. Nhận thức được sự thay đổi của bối cảnh

mới, Ấn Độ và Myanmar đã điều chỉnh chiến lược đối ngoại nhằm cải thiện các mối quan hệ ngoại giao và quan hệ song phương giữa hai nước.

Cùng với những biến động của thế giới, tình hình khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng có nhiều thay đổi. Sau Chiến tranh lạnh, châu Á - Thái Bình Dương ngày càng phát triển năng động, có tiềm lực kinh tế mạnh mẽ, tài nguyên thiên nhiên dồi dào, nguồn nhân lực được đào tạo cơ bản và là nơi cạnh tranh quyết liệt giữa các cường quốc. Xu thế toàn cầu hóa diễn ra nhanh chóng lôi kéo nhiều nước vào các tổ chức quốc tế với nhiều loại hình khác nhau như: *Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO)*, *Diễn đàn Hợp tác Á - Âu (ASEM)*, *Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC)*... với những quy tắc chung mang tính pháp lý quốc tế. Sự phát triển nhanh chóng, năng động của châu Á - Thái Bình Dương nói chung và Đông Nam Á nói riêng là nhân tố khách quan thuận lợi đối với chính sách đối ngoại của Ấn Độ và Myanmar. Nhờ vậy, quan hệ Ấn Độ - Myanmar có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển.

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Liên hệ

Nguyễn Tuấn Bình, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

Email: nguyentuanbinh@gmail.com

Lịch sử

- Ngày nhận: 20-06-2018
- Ngày chấp nhận: 29-3-2019
- Ngày đăng: 26-6-2019

DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v3i1.504>



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Trích dẫn bài báo này: Tuấn Bình N. **Bước phát triển mới của quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong hai thập niên sau Chiến tranh lạnh - Cơ sở và thành tựu.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.*; 3(1):10-17.

Nhu cầu hợp tác của Ấn Độ và Myanmar

Về phía Ấn Độ

Với vị trí địa - chiến lược, Myanmar nằm giữa ngã ba Đông Bắc Á, Đông Nam Á và Nam Á, là một “mắt xích” quan trọng trên con đường tiến về phía Đông của Ấn Độ. Từ sau Chiến tranh lạnh, Myanmar ngày càng đóng vai trò quan trọng trong sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của Ấn Độ, nhất là khi nước này triển khai chính sách “hướng Đông” (1992)¹. Đây là cơ sở chủ yếu cho quan hệ hai nước được cải thiện và phát triển. Bên cạnh đó, vị thế và ảnh hưởng của Trung Quốc và mối quan hệ *Pauk-Phaw*² Trung Quốc - Myanmar cũng là nhân tố quan trọng thúc đẩy Ấn Độ cải thiện quan hệ với nước láng giềng phía Đông này. Ngoài ra, trong hợp tác với Myanmar, năng lượng được coi là nhân tố chiến lược cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế của Ấn Độ. Myanmar giàu có về dầu mỏ, có trữ lượng khí đốt tự nhiên lớn nhất Đông Nam Á. Theo ước tính, Myanmar có trữ lượng dầu mỏ khoảng 600 triệu thùng và dự trữ khí đốt tổng cộng là 88 nghìn tỷ feet khối, trữ lượng dầu khí thuộc vịnh Bengal-Mya, Shwe và Shwe Phyu khoảng 5,7-10 nghìn tỷ feet khối ((*Sinha, 2009*)). Do đó, Myanmar là “mảnh đất vàng” cho các nhà đầu tư nước ngoài và Ấn Độ là một trong những đối tác có nhiều ưu thế nhất.

Về phía Myanmar

Hướng đến Ấn Độ, Myanmar mong muốn tìm kiếm các nguồn lợi bên ngoài nhằm thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế. Trong bối cảnh Myanmar đang là nước kém phát triển, Ấn Độ sẽ mang lại nguồn lợi cần thiết cho nước này thông qua hợp tác thương mại và đầu tư. Tăng cường quan hệ với Ấn Độ cũng tạo điều kiện cho Myanmar thâm nhập vào thị trường Ấn Độ, giúp Myanmar xây dựng ngành công nghiệp phần mềm, tin học và công nghiệp năng lượng dựa vào các nguồn tài nguyên để có thể tận dụng các lợi thế so sánh để phát triển kinh tế đất nước. Bên cạnh đó, sau một thời kỳ dài duy trì quan hệ với Trung Quốc, Myanmar không phải không nhận ra những toan tính về lợi ích và chiến lược của Bắc Kinh. Tuy nhiên do bối cảnh quốc tế, tình hình khu vực Đông Nam Á và trong nước lúc bấy giờ, họ vẫn phải tiếp tục giữ mối quan hệ “thân thiết” với nước láng giềng phía Bắc này.

¹ Chính sách “hướng Đông” (Look East Policy) chính thức ra đời vào năm 1992 và được triển khai từ thời Thủ tướng P.V. Narasimha Rao (1991 - 1996). Thông qua chính sách này, khu vực Đông Á trở thành mối quan tâm hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ. Chính sách “hướng Đông” được Ấn Độ triển khai toàn diện trên các lĩnh vực chính trị - ngoại giao, an ninh - quân sự, kinh tế, văn hoá và hợp tác tiểu khu vực.

² Theo tiếng Myanmar có nghĩa là anh/chi em ruột hoặc người bạn thân thiết.

Nói cách khác, với chính quyền quân sự Myanmar, mối quan hệ với Trung Quốc trong nhiều năm qua đã đặt họ vào thế “*tiền thoái lương nan*”: Myanmar phải vừa giữ vững sự độc lập và thực hiện chính sách trung lập, lại vừa phải duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các nước láng giềng, nhất là Trung Quốc (*Shee, 2002*). Do vậy, việc cải thiện quan hệ với Ấn Độ sẽ giúp Myanmar đa dạng hóa chính sách đối ngoại, tránh bị lệ thuộc quá nhiều vào Trung Quốc, góp phần ổn định khu vực biên giới hai nước, xây dựng hình ảnh và vị thế của Myanmar trên trường quốc tế.

Vài nét về quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong thời kỳ Chiến tranh lạnh

Ngày 04-01-1948, Ấn Độ và Myanmar chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao, mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử quan hệ hai nước. Ngày 07-7-1951, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Myanmar Sao Hkun Hkio và Đại sứ Ấn Độ tại Myanmar M.A. Rauf đã ký kết Hiệp ước hữu nghị tại Yangon (Myanmar). Sự kiện này là một dấu mốc lịch sử đưa quan hệ hữu nghị Ấn Độ - Myanmar lên một tầm cao mới. Sự nồng ấm trong quan hệ hai nước được thể hiện qua lời phát biểu của Thủ tướng Ấn Độ Jawaharlal Nehru: “*Chúng tôi không chỉ là bạn bè theo nghĩa thông thường, mà tôi có thể nói rằng điều này còn hơn cả tình bạn*” (*Pradhan, 1981*).

Nếu như giai đoạn 1948 - 1962 ghi dấu mối quan hệ hữu nghị, thân thiết giữa Ấn Độ và Myanmar, thì từ năm 1962 đến năm 1991 lại là khoảng thời gian mà quan hệ hai nước bị giảm sút và gập ghềnh “đóng băng”. Sự kiện đánh dấu quan hệ Ấn Độ - Myanmar rẽ sang hướng khác là cuộc đảo chính của quân đội do Tướng Ne Win lãnh đạo (tháng 3-1962) đã lật đổ chính phủ dân sự U Nu, mở ra thời kỳ quân đội lên nắm quyền ở Myanmar. Dưới sự lãnh đạo của Tướng Ne Win, Myanmar đã thực hiện chính sách đối nội và đối ngoại không có lợi cho quan hệ hai nước. Về đối nội, chính phủ Ne Win đã ra lệnh trục xuất cộng đồng người Ấn kiều ra khỏi Myanmar nhằm nhanh chóng xóa bỏ vai trò và vị thế của tầng lớp kinh doanh người Ấn. Trong thập niên 60 - 70 của thế kỷ XX, đã có nhiều người Ấn Độ phải rời khỏi Myanmar, cụ thể khoảng 100.000 người (năm 1964) (*Routray, 2011*). Điều này càng làm tăng thêm sự bất bình vốn có của Ấn Độ đối với Myanmar. Về đối ngoại, chính phủ Ne Win tìm kiếm sự cân bằng trong quan hệ giữa Myanmar với Mỹ, Liên Xô và Trung Quốc. Mặc dù là một nước láng giềng có vị thế trên trường quốc tế nhưng Ấn Độ không phải là nhân tố quan trọng trong chính sách ngoại giao của Myanmar. Bên cạnh đó, Myanmar còn thực hiện chính sách trung lập tiêu cực, có nghĩa là giảm thiểu tối đa mối quan hệ với các nước khác, kể cả

việc Myanmar rút khỏi Phong trào Không liên kết vào năm 1979. Ngoài ra, trong cuộc chiến tranh biên giới Trung Quốc - Ấn Độ năm 1962, chính quyền quân sự Myanmar thể hiện thái độ trung lập. Tuy nhiên, dưới góc nhìn của giới cầm quyền Ấn Độ thì điều đó có nghĩa là Myanmar thể hiện thái độ “*thần Trung Quốc*” (Zaw et al., 2001). Tất cả những thực tế lịch sử đó khiến Ấn Độ phản đối chế độ quân sự ở Myanmar. Trong suốt thời kỳ Ne Win cầm quyền (1962 - 1988), hai nước vẫn duy trì các cuộc trao đổi cấp cao chính thức, nhưng nhìn chung, Ấn Độ luôn giữ quan hệ trung lập và ít quan tâm tới Myanmar. Lúc bấy giờ, các nhà lãnh đạo Ấn Độ cho rằng ưu tiên hàng đầu là những cam kết về “*giá trị dân chủ*”, còn những “*lo ngại về an ninh*” được cho là thứ yếu trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ với Myanmar (Singh, 2007). Thái độ, quan điểm của chính phủ Ấn Độ đối với chính phủ Myanmar về vấn đề dân chủ đã làm cho quan hệ hai nước rơi xuống điểm thấp nhất (năm 1988)³ do những phản ứng quyết liệt từ phía Ấn Độ trước hành động chính phủ Myanmar đàn áp người biểu tình, trong đó có nhiều người gốc Ấn Độ (Yhome, 2009). Như vậy, quan hệ Ấn Độ - Myanmar từ khi hai nước giành độc lập đến đầu thập niên 90 của thế kỷ XX diễn tiến với nhiều biến cố phức tạp và bị giảm sút trong hầu hết các lĩnh vực. Điều này làm cho hai nước có một khoảng cách nhất định trong quan hệ ngoại giao và góp phần đẩy Myanmar lại gần với Trung Quốc. Mối quan hệ thân thiết Myanmar - Trung Quốc là bài học đắt giá cho Ấn Độ về mặt chiến lược và lợi ích quốc gia. Chính điều này buộc Ấn Độ điều chỉnh chính sách đối ngoại với Myanmar nhằm cải thiện quan hệ hai nước.

NHỮNG THÀNH TỰU CHỦ YẾU CỦA QUAN HỆ ẤN ĐỘ - MYANMAR TRONG HAI THẬP NIÊN SAU CHIẾN TRANH LẠNH

Trên lĩnh vực chính trị - ngoại giao

Chính sách của Ấn Độ đối với Myanmar đã có những điều chỉnh lớn kể từ năm 1992, thời điểm nước này thực thi chính sách “*hướng Đông*”. Năm 1993, Ngoại trưởng Ấn Độ Jyotindra Nath Dixit đã đi thăm Myanmar. Trong chuyến thăm này, hai nước đã ký một thỏa thuận song phương về việc kiểm soát buôn bán ma túy và thương mại biên giới (Singh, 2007). Bước sang năm 1994, Ấn Độ đưa ra cam kết không can thiệp vào công

³ Ngày 8-8-1988, hàng ngàn sinh viên và nhân dân ở Yangon và các thành phố lớn đã xuống đường biểu tình phản đối chính phủ tham nhũng, bóp nghẹt dân chủ, bất lực trong quản lý kinh tế và phát triển đất nước. Tuy nhiên, cuộc biểu tình bị đàn áp đẫm máu, khiến nhiều sinh viên và người dân vô tội thiệt mạng. Sự kiện này đã bị Liên Hợp Quốc, Mỹ, các nước phương Tây... và Ấn Độ lên án mạnh mẽ.

việc nội bộ của Myanmar, đáp lại, phía Myanmar cũng bày tỏ sự khẳng định với Ấn Độ về mối quan hệ Myanmar - Trung Quốc sẽ không nhằm vào việc chống lại Ấn Độ. Đồng thời, hai nước cũng đã ký Bản ghi nhớ về duy trì tính ổn định ở khu vực biên giới. Những cuộc hội đàm giữa lãnh đạo hai nước đã góp phần tạo nền tảng cho sự phát triển quan hệ song phương trong những năm sau Chiến tranh lạnh. Từ khi Myanmar trở thành thành viên của Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1997, quan hệ Myanmar - Ấn Độ tiếp tục phát triển sang một bước mới.

Bước sang đầu thế kỷ XXI, Myanmar tiếp tục là một nhân tố quan trọng trong chính sách “*hướng Đông*” của Ấn Độ. Ấn Độ đã tập trung tăng cường quan hệ song phương với nước láng giềng Myanmar, trước hết về chính trị - ngoại giao. Trong năm 2000, Phó Chủ tịch Hội đồng Hòa bình và Phát triển quốc gia Myanmar, Tướng Maung Aye đi thăm Ấn Độ. Chuyến công du này đánh dấu sự thắng lợi của quá trình hợp tác hiệu quả của hai nước từ giữa thập niên 90 của thế kỷ XX trở lại đây. Tiếp đó, vào tháng 01-2002, hai bên đã ký Hiệp định tái thiết lập Tổng lãnh sự quán ở mỗi nước. Myanmar lập văn phòng đại diện ngoại giao tại Calcutta (phía đông Ấn Độ) và Ấn Độ đặt văn phòng tại Mandalay (thành phố lớn thứ hai của Myanmar) (Ministry of External Affairs, Government of India, 2017). Điều này góp phần phục hồi quan hệ ngoại giao chính thức có tính pháp lý và toàn diện, tạo điều kiện thuận lợi cho các cuộc đàm phán thương xuyên giữa hai nước.

Trong bối cảnh quan hệ hai nước đang diễn ra tốt đẹp, Tổng thống Ấn Độ Abdul Kalam đã có chuyến thăm chính thức tới Myanmar vào tháng 3-2006. Hai nước đã ký một hiệp định về hợp tác trong lĩnh vực công nghệ cảm biến từ xa và hai Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực dầu mỏ và nghiên cứu Phật giáo (09-3-2006) (Routray, 2011). Đây là minh chứng cho sự phát triển tiềm năng của quan hệ Ấn Độ - Myanmar: “*Việc ký kết các hiệp định là một biểu tượng của tiềm năng to lớn trong sự hợp tác song phương của chúng ta*” (Phó Tổng thống Ấn Độ Hamid Ansari) (Bhasin, 2010). Bên cạnh đó, chuyến thăm Ấn Độ của Thống tướng Myanmar Than Shwe (25-7-2010) được đánh giá là một động thái quan trọng để cải thiện hình ảnh Myanmar và hợp pháp hoá ở mức độ nhất định đối với kế hoạch dân chủ hóa mà nước này đang thực hiện. Quan hệ Ấn Độ - Myanmar có thêm những cơ sở phát triển mới như lời phát biểu của Tổng thống Ấn Độ Pratibha Devisingh Patil: “*Chuyến thăm này sẽ chứng minh đây là một dấu mốc quan trọng trong việc mở rộng quan hệ song phương và mang hai nước chúng ta lại gần nhau hơn nữa*” (Bhasin, 2011). Ngoài ra, trong chuyến thăm Ấn Độ ngày 12-10-2011 của Tổng thống

Myanmar Thein Sein, hai nước cam kết tăng cường và mở rộng quan hệ trên nhiều lĩnh vực và phát triển lên cấp độ mới, có trách nhiệm thúc đẩy hòa bình, an ninh khu vực, củng cố cơ chế chia sẻ thông tin tình báo, tăng cường hợp tác có hiệu quả, phối hợp giữa các lực lượng an ninh của hai nước để chống lại các mối đe dọa của lực lượng nổi dậy, buôn lậu vũ khí, buôn bán ma túy và khủng bố (Bhasin, 2012). Sự kiện này cũng là cơ hội để Ấn Độ gia tăng hơn nữa quan hệ với nước láng giềng vốn còn chịu ảnh hưởng Trung Quốc, đối thủ chính của Ấn Độ trong khu vực.

Tháng 5-2014, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi đã quyết định triển khai “Hành động phía Đông” (Act East) thay cho chính sách “hướng Đông”. Trong bài phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh Ấn Độ - ASEAN (tháng 11-2014), Thủ tướng Narendra Modi tuyên bố: “*Một kỷ nguyên mới của sự phát triển kinh tế, công nghiệp và thương mại đã bắt đầu ở Ấn Độ. Về đối ngoại, chính sách “Hướng Đông” của Ấn Độ đã trở thành chính sách “Hành động phía Đông”*” (Modi, 2014). Như vậy, “Hành động phía Đông” là sự tiếp nối, sự cụ thể hóa chính sách “hướng Đông” và là bước tiến mới của Ấn Độ trong việc kết nối với các nước ASEAN và Myanmar.

Trên lĩnh vực kinh tế thương mại và đầu tư

Với việc triển khai chính sách “hướng Đông”, Myanmar được coi là “*cầu nối thương mại*” cho Ấn Độ tiến vào thị trường Đông Nam Á. Trong những năm cuối thế kỷ XX, kim ngạch thương mại giữa Ấn Độ và Myanmar đạt 273,32 triệu USD (năm 1997 - 1998), 203,88 triệu USD (năm 1998 - 1999) và 205,88 triệu USD (năm 1999 - 2000) (Sinha, 2009). Những số liệu vừa nêu có thể được xem là minh chứng cho kim ngạch thương mại song phương hai nước đạt giá trị cao hơn so với thời kỳ trước đó, cụ thể là trong những năm 1980 - 1981, giá trị thương mại hai nước đạt 12,4 triệu USD, và những năm 1990 - 1991 là 87,4 triệu USD. Trong quá trình hợp tác, chính phủ Ấn Độ và Myanmar đã có nhiều biện pháp để xúc tiến thương mại song phương. Năm 1999, hai nước đã đồng ý thành lập một Ủy ban hợp tác về thương mại nhằm thúc đẩy quan hệ kinh tế, nhất là chú trọng các hoạt động buôn bán dọc biên giới.

Từ đầu thế kỷ XXI, trao đổi thương mại hai nước có bước phát triển mới, một số mặt hàng của Ấn Độ phổ biến ở Myanmar, đặc biệt là dược phẩm. Ấn Độ cũng trở thành thị trường nhập khẩu các sản phẩm của Myanmar. Các sản phẩm dẫn đầu trong danh sách các mặt hàng xuất khẩu của Myanmar vào Ấn Độ chủ yếu là nông sản và lâm sản, bao gồm gỗ tẻ, gỗ dân dụng, đậu, than, gừng, nghệ tươi... So với nhập khẩu thì

hàng hóa xuất khẩu của Ấn Độ sang Myanmar phần lớn là dược phẩm, sắt thép, thiết bị và máy móc cơ khí. Ngoài ra, gỗ và đá quý cũng là những mặt hàng xuất khẩu của Myanmar đáp ứng yêu cầu của công nghiệp Ấn Độ tại vùng Đông Bắc. Đến những năm 2014 - 2015, Ấn Độ là đối tác nhập khẩu lớn thứ ba của Myanmar và là nước xuất khẩu thứ bảy vào nước láng giềng phía đông này (Cuong and Chau, 2016).

Về giá trị thương mại, năm 2000, tổng giá trị hàng hóa của Myanmar xuất khẩu sang Ấn Độ đạt 220 triệu USD, trong khi đó xuất khẩu của Ấn Độ sang Myanmar đạt 75,36 triệu USD. Trong hai năm 2004 - 2005, kim ngạch thương mại song phương đạt 519,11 triệu USD. Từ năm 2005, hợp tác thương mại giữa hai nước phát triển trên nhiều lĩnh vực. Ấn Độ hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống đường sá và viễn thông cho Myanmar. Do vậy, kim ngạch thương mại giữa hai nước đạt 921,87 triệu USD (2006 - 2007) và tăng lên gần 1 tỷ USD (2007 - 2008). Đặc biệt, kim ngạch thương mại song phương giữa hai nước đạt 1,19 tỷ USD trong những năm 2009 - 2010. Hiện nay, Ấn Độ trở thành đối tác thương mại lớn thứ tư của Myanmar và là thị trường nhập khẩu hàng hóa lớn thứ hai của Myanmar.

Nếu như quan hệ thương mại Ấn Độ - Myanmar được triển khai từ giữa thập niên 90 của thế kỷ XX thì hợp tác đầu tư giữa hai nước diễn ra có phần muộn hơn. Tuy nhiên, trên lĩnh vực hợp tác đầu tư cũng đã có những thành công đáng kể với hàng loạt các dự án của Ấn Độ đầu tư vào Myanmar và các dự án hợp tác chung giữa hai nước. Từ đầu thế kỷ XXI, Ấn Độ đã xúc tiến nhiều dự án xây dựng đường sá và hải cảng ở Myanmar. Dự án trọng điểm đầu tiên là công trình tuyến đường Tamu - Kalewa - Kalembo (gọi là *Con đường hữu nghị Ấn Độ - Myanmar*) dài 160 km nối thị trấn Moreh (bang Manipur, Đông Bắc Ấn Độ) tới Mandalay (Myanmar) với chi phí khoảng 27,28 triệu USD, được Ấn Độ tài trợ (Kimura and Umezaki, 2011). Dự án này không chỉ góp phần thúc đẩy thương mại mà còn thắt chặt tình hữu nghị của nhân dân hai nước.

Ngày 27-7-2004, Ấn Độ đã kí Bản ghi nhớ về việc giúp Myanmar cải tạo và nâng cấp tuyến đường sắt quốc gia. Theo đó, Ấn Độ sẽ cho Myanmar vay 56,38 triệu USD để cải tạo, nâng cấp tuyến đường sắt Yangon - Mandalay, đồng thời cung cấp cho Myanmar các đầu máy xe lửa, thiết bị máy móc và phụ tùng, hệ thống đèn hiệu và thông tin trên các tuyến đường sắt. Ngoài ra, Ấn Độ đã gia hạn các khoản tín dụng cho việc hiện đại hóa mạng lưới đường sắt của Myanmar và cung cấp đường ray, đầu máy xe lửa cho nước này. Ấn Độ còn hỗ trợ Myanmar cải tạo, nâng cấp đường sá dọc biên giới hai nước với hai tuyến đường Rhi -

Timdim và Rhi - Falam với vốn đầu tư của Ngân hàng Xuất nhập khẩu Ấn Độ. Năm 2007, hai nước nhất trí thông qua Dự án đường thủy Kaladan nối cảng Sittwe (Myanmar) với Mizoram (Đông Bắc Ấn Độ). Chính phủ Ấn Độ chịu chi phí đầu tư toàn bộ dự án với số tiền 134 triệu USD (Kuppuswamy, 2013).

Ngoài các dự án nói trên, năm 2005, Ấn Độ đã cung cấp một số gói tín dụng cho các dự án viễn thông và công nghệ thông tin ở Myanmar. Đồng thời, Ấn Độ cũng đã gia hạn các khoản tín dụng cấp cho các dự án đặc biệt khác như nâng cấp đường dây điện thoại nối Yangon với Mandalay, mở 500 km đường dây cáp quang nối Moreh (thuộc bang Manipur) với Mandalay, tạo điều kiện cho sự liên lạc và kết nối thông qua băng tần rộng giữa các địa phương. Sau chuyến thăm của Tổng thống Thein Sein (tháng 10-2011) tới Ấn Độ, trong số gói tín dụng trị giá 500 triệu USD dành cho Myanmar, New Delhi đầu tư gần 300 triệu USD cho việc phát triển các tuyến đường sắt, sân bay, giao thông, đường dây tải điện và nhà máy lọc dầu (Internet, 2011). Các dự án nói trên đã góp phần tăng cường quan hệ thương mại giữa hai nước cũng như phục vụ lợi ích an ninh của Ấn Độ. Sau chuyến thăm Myanmar của Thủ tướng Narendra Modi (2014), Ấn Độ cam kết tăng cường đầu tư vào Myanmar cũng như thúc đẩy quan hệ với Myanmar cho xứng tầm với vị trí của nước này trong chính sách “Hành động phía Đông”.

Trên lĩnh vực an ninh - quốc phòng

Từ khi Ấn Độ thực thi chính sách đối ngoại “hướng Đông”, quan hệ an ninh - quốc phòng Ấn Độ - Myanmar diễn ra trên nhiều phương diện như hợp tác chống lại các lực lượng nổi dậy ở khu vực biên giới, chống nạn buôn bán ma túy, buôn lậu ở khu vực biên giới; giúp đỡ huấn luyện và đào tạo binh sĩ; chuyển giao vũ khí; tập trận chung và các cuộc gặp gỡ cấp cao của giới lãnh đạo hai nước... Năm 1995, Tư lệnh lục quân Ấn Độ, Tướng Bipin Joshi đi thăm Myanmar. Sau sự kiện này, các hoạt động ngoại giao quân sự cấp cao và trao đổi các chuyến thăm giữa hai nước đã liên tiếp diễn ra. Ngày 01-9-2003, Tư lệnh không quân Myanmar, Tướng Myat đến thăm Ấn Độ nhằm tăng cường quan hệ hai nước trên lĩnh vực an ninh - quốc phòng. Đây được xem là những chuyến thăm có ý nghĩa bởi lẽ nó là một phần trong chính sách “hướng Đông” của Ấn Độ, và cũng là lần đầu tiên hai bên tiến hành đối thoại liên quan đến hoạt động của không quân và hải quân.

Tháng 01-2006, Tư lệnh Hải quân Ấn Độ, Đô đốc Arun Prades, dẫn đầu một phái đoàn đến Myanmar để thảo luận với Tướng Than Shwe về việc hỗ trợ kỹ

thuật cho kế hoạch hiện đại hóa hải quân Myanmar. Nhân chuyến thăm này, Chính quyền quân sự Myanmar đã đề nghị Ấn Độ thành lập các căn cứ đóng tại nước này để hải quân Ấn Độ huấn luyện cho binh sĩ Myanmar. Cũng trong năm này, Myanmar lần đầu tiên tham gia vào cuộc tập trận Milan⁴. Trong cuộc tập trận này, tàu chiến UMA Anawratha đã cập cảng Blair thuộc quần đảo Andaman của Ấn Độ. Đây là lần đầu tiên tàu chiến của Myanmar được đưa ra nước ngoài trong vòng 40 năm qua. Từ đó, hải quân Myanmar thường xuyên tham gia vào cuộc tập trận Milan cùng với Ấn Độ và các nước châu Á - Thái Bình Dương. Năm 2010, đoàn đại biểu quân sự Ấn Độ do tướng G.S. Malhi dẫn đầu đã có chuyến thăm Học viện quốc phòng quốc gia Myanmar ở thủ đô Naypyidaw, nơi mà lực lượng vũ trang quân đội Ấn Độ đã giúp đỡ và đào tạo sỹ quan cho nước này. Ấn Độ là một trong số ít các nước (cùng với Trung Quốc, Nga, Pakistan, Malaysia, Singapore) mà chính quyền quân sự Myanmar đưa sỹ quan đến nghiên cứu và đào tạo. Phía Myanmar cũng mong muốn quân đội của họ sẽ được huấn luyện trong các chương trình chống quân nổi dậy tại Trường huấn luyện Jungle Warfare ở Mizoram.

Cùng với việc tăng cường mối quan hệ quốc phòng trong các lĩnh vực khác nhau, hoạt động phối hợp chống quân nổi dậy ở biên giới hai nước cũng được thúc đẩy mạnh mẽ. Myanmar đã đóng cửa các trại huấn luyện của các lực lượng nổi dậy chống Ấn Độ đang hoạt động tại nước này. Năm 2006, Ấn Độ đã đề nghị giúp Myanmar huấn luyện binh sĩ nhằm chống lại quân nổi dậy. Tiếp đó, tại cuộc gặp diễn ra bên lề của Hội nghị cấp cao ASEAN ở Cebu (Philippines) (năm 2007), Thủ tướng Myanmar, Tướng Soe Win đảm bảo với Thủ tướng Ấn Độ rằng Myanmar sẽ tiến hành các biện pháp cần thiết để tiêu diệt các nhóm nổi dậy nếu phía Ấn Độ cung cấp các thông tin cần thiết (Thông tấn xã Việt Nam, 2007). Từ đầu năm 2007, các lực lượng quân đội của Ấn Độ và Myanmar đã nhất trí tăng cường cơ chế trao đổi thông tin tình báo dọc biên giới quốc tế để kiểm soát tội phạm biên giới cũng như các lực lượng nổi dậy. Các quan chức của Ấn Độ cho biết sẽ cung cấp các thiết bị quân sự theo yêu cầu của Myanmar nhằm phục vụ và nâng cao hiệu quả trong nỗ lực phối hợp chung chống quân nổi dậy. Theo đó, chính phủ Myanmar đã quyết định cấm

⁴ Cuộc tập trận có tên Milan được Ấn Độ đứng ra tổ chức từ năm 1995 (2 năm/lần) bao gồm sự tham dự của nhiều nước như: Australia, New Zealand, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Singapore, Philippines, Thái Lan, Maldives, Mauritius, Kenya, Bangladesh, Sri Lanka, Tanzania. Mục tiêu của cuộc tập trận là nhằm thắt chặt hơn nữa sự hợp tác về hải quân giữa Ấn Độ với các nước. Đồng thời đây cũng được xem là cơ chế để các nước chia sẻ quan điểm trong các vấn đề hàng hải đang tồn tại trong khu vực.

những nhóm nổi dậy người Ấn Độ xây dựng căn cứ cũng như hoạt động trên lãnh thổ nước này (Kavach, 2012).

Ngoài việc phối hợp chống lại quân nổi dậy, Ấn Độ và Myanmar còn hợp tác chống nạn buôn bán ma túy, vũ khí, rửa tiền ở vùng biên giới của hai nước... Khu vực “*Tam giác vàng*” (Myanmar, Lào, Thái Lan) là một trong những nơi sản xuất và buôn lậu ma túy khét tiếng của thế giới, trong đó vùng biên giới Ấn Độ - Myanmar là “điểm nóng” của nạn buôn bán ma túy, nạn khủng bố, buôn lậu vũ khí, rửa tiền... Hai nước đã nhất trí lập thêm 4 trạm (Lungwa, Bihang, Sapi và Zokawathar) ở khu vực biên giới để kiểm soát an ninh và nạn buôn bán ma túy, rào dựng ngăn cách các đường biên để dễ giám sát trên một đoạn biên giới dọc bang Mizoram có chiều dài 404 km. Như vậy, từ khi quan hệ Ấn Độ - Myanmar được nối lại vào đầu thập niên 90 của thế kỷ XX, hợp tác an ninh - quốc phòng giữa hai nước ngày càng được tăng cường, đa dạng hóa và thúc đẩy nhanh chóng, mang lại lợi ích thiết thực và lâu dài cho cả hai nước, góp phần củng cố quan hệ song phương trong những năm tiếp theo.

KẾT LUẬN

Quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong hai thập niên sau Chiến tranh lạnh đã được cải thiện và có bước phát triển mới dưới tác động của bối cảnh quốc tế, khu vực cùng với sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của mỗi nước. Mỗi quan hệ này đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực chủ yếu: Chính trị - ngoại giao, kinh tế và an ninh - quốc phòng. Bên cạnh đó, quan hệ hai nước phát triển trên cơ sở kế thừa những thành tựu của giai đoạn trước (1948 - 1991) nhưng thay vì trước đây chủ yếu diễn ra trên lĩnh vực chính trị, thì đã có sự phát triển toàn diện trên nhiều mặt từ sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc. Về chính trị - ngoại giao, quan hệ Ấn Độ - Myanmar đã có những biến chuyển quan trọng từ cải thiện, củng cố đến tăng cường và ngày càng được thắt chặt hơn thông qua các cuộc hội đàm của lãnh đạo hai nước; các cuộc gặp gỡ cấp cao... với các cơ chế song phương và đa phương. Các văn kiện được ký kết giữa hai nước đã tạo nền tảng pháp lý và là cơ sở định hướng cho những hoạt động trên các lĩnh vực khác: Thương mại, đầu tư, an ninh - quốc phòng... Đây là những minh chứng cho việc tăng cường mạnh mẽ quan hệ chính trị Ấn Độ - Myanmar, góp phần thúc đẩy hơn nữa mối quan hệ hữu nghị nói chung giữa hai nước. Về hợp tác kinh tế Ấn Độ - Myanmar, nhất là trên lĩnh vực thương mại và đầu tư, đặc biệt khởi sắc từ sau năm 1992, ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất hơn và đạt được những thành tựu đáng kể, đáp ứng lợi ích của hai nước. Trên

lĩnh vực an ninh - quốc phòng, quan hệ Ấn Độ - Myanmar diễn ra tốt đẹp, ngày càng được mở rộng về nhiều phương diện: Các cuộc gặp gỡ cấp cao giữa hai nước về quân sự, an ninh biên giới, chống buôn lậu, chuyển giao vũ khí, hỗ trợ đào tạo quân đội, tập trận chung... Có thể nói, quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong những năm sau Chiến tranh lạnh mang lại lợi ích không chỉ cho hai nước mà còn đóng góp tích cực cho hoà bình, ổn định và phát triển của khu vực.

Mặc dù quan hệ Ấn Độ - Myanmar có bước phát triển, đạt được nhiều thành tựu nhưng bên cạnh đó, hai nước cũng gặp không ít khó khăn, hạn chế: Vấn đề an ninh khu vực biên giới, tội phạm ma túy, sự tác động của nhân tố Trung Quốc... Hiện nay, Myanmar vẫn được xem là “*mảnh đất dụng võ*” cho các nhóm nổi dậy đang hoạt động ở khu vực Đông Bắc Ấn Độ. Chính sự kiểm soát không hiệu quả của lực lượng an ninh đã tạo ra các lỗ hổng ở khu vực biên giới, tạo điều kiện cho các đảng phái dân tộc thiểu số thành lập những nơi trú ẩn an toàn ở Myanmar, vượt ra ngoài tầm với của các lực lượng an ninh Ấn Độ. Vì việc kiểm soát biên giới không chặt chẽ nên các nhóm nổi dậy sẽ tiếp tục ẩn náu ở Myanmar trong khi các hoạt động buôn bán vũ khí và ma túy vẫn tiếp diễn ở đây. Bên cạnh đó, ảnh hưởng và vị thế của Trung Quốc ở Myanmar vẫn là trở ngại cho Ấn Độ trong quá trình duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với nước láng giềng phía Đông này. Trung Quốc có mối quan hệ thân thiết với Myanmar từ trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, là một đối tác thương mại lớn nhất và là nơi hậu thuẫn vững chắc giúp chính quyền quân sự Myanmar đứng vững trước các lệnh cấm vận của Mỹ và các nước phương Tây, lệnh trừng phạt của Liên Hợp Quốc về các vụ vi phạm nhân quyền ở trong nước. Những phân tích trên cho thấy Ấn Độ sẽ phải tiếp tục tìm mọi cách để hạn chế ảnh hưởng của Trung Quốc, xác lập vị thế của Ấn Độ ở Myanmar và khu vực.

Dựa trên việc nghiên cứu quan hệ Ấn Độ - Myanmar trong những năm gần đây, dưới tác động của xu thế hội nhập trong quan hệ quốc tế, chính sách đối ngoại đa dạng hoá, đa phương hoá của Ấn Độ và Myanmar, có thể thấy mối quan hệ này vào thập niên thứ hai của thế kỷ XXI đang diễn tiến theo chiều hướng tốt đẹp. Mặc dù còn tồn tại những khó khăn và trở ngại, quan hệ giữa Ấn Độ với Myanmar vẫn phát triển trên cơ sở nền tảng vững chắc (có đường biên giới liên kề, nhu cầu hợp tác của hai nước, bối cảnh quốc tế, khu vực và chính sách đối ngoại đa phương đa dạng), ngày càng đóng góp cho lợi ích, nâng cao vị thế của hai nước, thúc đẩy mối quan hệ song phương phát triển trong tương lai.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

APEC (Asia - Pacific Economic Cooperation): Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương
ASEAN (Association of Southeast Asian Nations): Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á
ASEM (The Asia - Europe Meeting): Diễn đàn Hợp tác Á - Âu
USD (United States dollar): Đồng dollar Mỹ
WTO (World Trade Organization): Tổ chức Thương mại Thế giới

XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bài viết không có xung đột lợi ích

ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

- Bài báo góp phần tái hiện một cách tương đối có hệ thống và toàn diện về quan hệ giữa Ấn Độ và Myanmar trong hai thập niên sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh trên các lĩnh vực chủ yếu: Chính trị - ngoại giao, kinh tế, an ninh - quốc phòng.

- Tác giả bài báo đã phân tích và làm rõ sự chuyển biến mới trong quan hệ Ấn Độ - Myanmar từ trạng thái lạnh nhạt, căng thẳng (giai đoạn 1962 - 1991) đến cải thiện, củng cố và phát triển hơn trong những năm 1992 - 2014 dưới tác động của bối cảnh quốc tế, khu vực cùng với sự điều chỉnh chính sách đối ngoại của mỗi nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bhasin, A. S., editor (2010). *India's Foreign Relations - 2009 Documents*. Geetika Publishers, New Delhi (India).
Bhasin, A. S., editor (2011). *India's Foreign Relations - 2010 Documents*. Geetika Publishers, New Delhi (India).

Bhasin, A. S., editor (2012). *India's Foreign Relations - 2011 Documents*. Geetika Publishers, New Delhi (India).
Cường, L. T. and Châu, P. T. (2016). Quan hệ thương mại và đầu tư giữa Ấn Độ và Myanmar từ năm 2010 đến 2015. *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, 7:53-8.
Internet (2011). India Announces 500 Million Dollar Credit for Myanmar. [Online]. [cited 2011 Oct 14]; [01 screens].
Kavach, B. D. (2012). Myanmar Cooperation in Combating Terrorism. [Online]. [cited 2017 May 10]; [01 screens].
Kimura, F. and Umezaki, S. (2011). ASEAN - India Connectivity: The Comprehensive Asia Development Plan, Phase II. Jakarta (Indonesia). Economic Research Institute for ASEAN and East Asia.
Kuppuswamy, C. S. (2013). India - Myanmar Economic Relations. *Foreign Policy Research Centre Journal*, 3:183-9.
Ministry of External Affairs, Government of India (2017). India - Myanmar Relations. [Online]. [cited 2017 May 26]; [01 screens].
Modi, N. (2014). English Rendering of the India - ASEAN Summit Opening Statement by the PM. [Online]. [cited 2017 April 29]; [01 screens].
Pradhan, S. K. (1981). *Indo - Burmese Relations, 1948 - 1962*. New Delhi (India). Jawaharlal Nehru University.
Routray, B. P. (2011). India - Myanmar Relations: Triumph of Pragmatism. *Jindal Journal of International Affairs*, 01(1):299-321.
Shee, P. K. (2002). The Political Economy of China - Myanmar Relations: Strategic and Economic Dimensions. *Ritsumeikan Annual Review of International Studies*, 1:33-53.
Singh, Y. (2007). India's Myanmar Policy: A Dilemma Between Realism and Idealism. *Institute of Peace and Conflict Studies Special Report*, 37:1-5.
Sinha, T. (2009). China - Myanmar Energy Engagements: Challenges and Opportunities for India. *Institute of Peace and Conflict Studies Issue Brief*, 134:1-4.
Thông tấn xã Việt Nam (2007). Myanmar trong chính sách đối ngoại của Ấn Độ. Tài liệu tham khảo đặc biệt. 24/01/2007.
Yhome, K. (2009). *India - Myanmar Relations (1998 - 2008): A Decade of Redefining Bilateral Ties*. New Delhi (India). Observer Research Foundation.
Zaw, A., Arnott, D., Chongkittavorn, K., Liddell, Z., Morshed, K., Myint, S., et al. (2001). Challenges to Democratization in Burma: Perspectives on Multilateral and Bilateral Responses. Stockholm (Sweden). International Institute for Democracy and Electoral Assistance.

The new development of India - Myanmar relations during two decades after the Cold War: The bases and achievements

Nguyen Tuan Binh*

ABSTRACT

India and Myanmar are two mutual neighboring countries which have the traditional, long-standing and close relations. Over many periods of ups and downs in history, the links of politics, culture, religion, society... between India and Myanmar are the basis of this relations in the modern. After formally establishing the diplomatic relations in 1948, the relationship between two countries entered the period of peace, cooperation and development. From 1962 to 1991, the relations between two countries have become cold and declining. After the end of the Cold War, the trend of dialogue, peace and cooperation along with the development needs of India and Myanmar created new catalysts for the development of this relations. India - Myanmar relations have shifted from a cold and strained status (1962 - 1991) to improvement, consolidation and development in the years 1992 - 2014. In addition, the relationship between two countries was developed on the basis of inheriting the achievements of the previous period (1948 - 1991) but instead of being mainly in the political field, there was a complete development in many aspects (politics - diplomacy, economy, security - defense...) for two decades after the end of the Cold War. By the historical method and logical method are mainly, this article focuses on analyzing the bases which promote India - Myanmar relations's development in the years after the Cold War and this relationship's major achievements in politics - diplomacy, economy, security - defense. On that basis, the article's author drew conclusions about the development of India - Myanmar relations in the research period.

Key words: India, basis, Myanmar, relation, achievement

University of Education, Hue University

Correspondence

Nguyen Tuan Binh, University of Education, Hue University

Email: nguyentuanbinh@gmail.com

History

- Received: 20-06-2018
- Accepted: 29-3-2019
- Published: 26-6-2019

DOI :

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v3i1.504>



Copyright

© VNU-HCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Binh N T. The new development of India - Myanmar relations during two decades after the Cold War: The bases and achievements . *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.*; 3(1):10-17.